

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 16/3/2021.

“V/v tranh chấp xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đẹp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Thiện Phong

2. Bà Ngô Hồng Xuân.

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Mao - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 271/2020/TLST – HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST – HNGĐ, ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Phạm Thanh T, sinh năm 1974; cư trú tại: ấp P, xã L, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

2. ***Bị đơn:*** Ông Phan Văn H, sinh năm 1973; cư trú tại: ấp P, xã L, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

(Bà Phạm Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Ông Phan Văn H vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1992 bà Thỏn và ông H có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu thì giữa bà Thỏn và ông H chung sống hạnh phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn do ông H thường xuyên đánh đập bà Thỏn và hiện tại bà Thỏn và

ông H đã ly thân với nhau từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Thỏn yêu cầu xin ly hôn với ông Phan Văn H.

Về quan hệ con chung: Bà Thỏn xác định giữa bà và ông H có với nhau 02 người con chung tên Phan Văn Diện, sinh năm 1992; Phan Văn Khiêm, sinh năm 1997. Hiện tại các con của bà đã trưởng thành nên bà Thỏn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung: Bà Thỏn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bà Thỏn không yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn ông Phan Văn H không cung cấp lời khai của mình cho Tòa án, Tòa án có đến nơi cư trú của ông H để lấy lời khai nhưng ông H vắng mặt. Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương nơi cư trú của ông H xác định: ông Phan Văn H vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp P, xã L, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nhưng hiện tại ông H vắng mặt nơi cư trú, khi bỏ đi thì không có trình báo hay xin vắng mặt. Từ đó, Tòa án tiến hành niêm yết công khai tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án đúng quy định pháp luật nhưng đến nay ông Phan Văn H vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình; Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Phạm Thanh T và ông Phan Văn H là vợ chồng.

2. Về quan hệ con chung: Bà Thỏn xác định các con của bà đã trưởng thành nên không yêu cầu, do đó không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản chung: Bà Thỏn không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Ngoài ra, đương sự còn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Phạm Thanh T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Phan Văn H nên căn cứ khoản 7 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án thụ lý giải quyết vụ án về “Tranh chấp xin ly hôn” là đúng quy định.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Phan Văn H có nơi đăng ký thường trú tại ấp P, xã L, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] Nguyên đơn bà Phạm Thanh T tuy rằng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với bà Thỏn. Bị đơn ông Phan Văn H vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Phan Văn H.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thanh T yêu cầu xin ly hôn với ông Phan Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Thỏn thừa nhận vào năm 1992, bà có tổ chức đám cưới với ông Phan Văn H trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng đến nay ông, bà chưa có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu thì giữa bà Thỏn và ông H chung sống hạnh phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn do ông H thường xuyên đánh đập bà Thỏn và hiện tại bà Thỏn và ông H đã ly thân với nhau từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Thỏn yêu cầu xin ly hôn với ông Phan Văn H. Tuy nhiên, theo Khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này mà chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”*. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận bà Phạm Thanh T và ông Phan Văn H là vợ chồng.

[2] Về quan hệ con chung: Bà Thỏn xác định các con của bà đã trưởng thành nên không yêu cầu, do đó không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Bà Thỏn không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Thỏn phải chịu số tiền 300.000đ.

Về ý kiến phát biểu việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử xét thấy việc đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Phạm Thanh T với ông Phan Văn H là vợ chồng.

2/ Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thanh T xác định các con của ông đã trưởng thành nên không yêu cầu, do đó không đặt ra xem xét, giải quyết.

3/ Về quan hệ tài sản chung: Bà Phạm Thanh T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc bà Phạm Thanh T phải nộp 300.000 đồng. Do bà Phạm Thanh T đã dự nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003355, ngày 16/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí toàn bộ.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân ;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Đẹp

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- CC THADS huyện Hồng Dân ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bình